

# Cụm Tình Báo Việt Cộng A.22 Trong Dinh Độc Lập



## *1\* Mở bài*

Tình báo là những hoạt động bí mật của phe địch để dò thám lấy tin tức về tình hình quân sự, chính trị, kinh tế hoặc tác động, phá hoại.  
Gián điệp là người hoạt động tình báo.

## *2\* Gián điệp Cộng Sản trong chiến tranh*



Phạm Ngọc Thảo



Vũ Ngọc Nhạ



Phạm Xuân Ân

Trong chiến tranh, ở miền Nam, ngoài những tên Việt Cộng nằm vùng còn có những tên gián điệp hoạt động tình báo chiến lược xâm nhập vào hầu hết những cơ quan chính quyền, những tổ chức xã hội, tôn giáo, sinh viên, các cơ quan truyền thông, các ngành nghề, quốc hội . . .

Ngay cả những cơ quan an ninh, phản gián như Phủ Đặc Ủy Trung Ương Tình Báo, Tổng nha Cảnh Sát Quốc Gia, An ninh Quân Đội cũng có thành phần gián điệp Việt Cộng. Đầu nhất là bên cạnh Tổng thống Việt Nam Cộng Hòa cũng có cả một cụm gián điệp giữ những chức vụ quan trọng trong chiến lược chống Cộng Sản Bắc Việt.

Những tên tuổi như : Phạm Ngọc Thảo, Phạm Xuân Ân, Vũ Ngọc Nhạ, Huỳnh Văn Trọng, Lê Hữu Thúy, hoạt động ttrong cụm tình báo A-22 trong Dinh Độc Lập.

### 3\* *Vũ Ngọc Nhạ*

#### 3.1. Lý lịch



Vũ Ngọc nhạ Vũ Ngọc Nhạ (*bìa trái*) Phạm Xuân Ân (*bìa phải*)

Vũ Ngọc Nhạ là nhân vật then chốt trong vụ án Cụm Tình Báo A.22 làm rung động chính quyền miền Nam năm 1969.

Tên thật là Vũ Xuân Nhã, sinh ngày 30-3-1928 tại tỉnh Thái Bình. Được kết nạp vào đảng CSVN năm 1947. Vũ Ngọc Nhạ còn nhiều cái tên khác nữa như Pièrre Vũ Ngọc Nhạ (*tên Thánh*), Vũ Đình Long (*Hai Long*) bí danh Lê Quang Kép, Thầy Bốn, “Ông Cổ Vấn”.

#### 3.2. *Hoạt động*

Năm 1955. Xuống tàu di cư vào



Vũ Ngọc Nhạ xuống tàu di cư (1955)



Thiếu tướng tình báo Vũ Ngọc Nhạ

Vũ Ngọc Nhạ cùng 1 số điệp viên khác trà trộn vào đoàn người di cư vào Nam. Nhạ cùng vợ và con gái xuống tàu Hải Quân Pháp cùng hàng triệu người Công giáo di cư vào Nam.

- Làm thư ký đánh máy ở Bộ Công Chánh. Chinh phục được cảm tình của Linh mục Hoàng Quỳnh và trở thành “Người giúp việc” của Giám mục Lê Hữu Từ.

Năm 1958- Tháng 12 năm 1958, Nhạ bị Đoàn Công Tác Đặc Biệt Miền Trung của Nguyễn Tư Thái, tỵ Thái Đen, bắt giữ và giam tại trại Tòa Khâm (*Huế*) để chờ điều tra xác minh. Linh mục Hoàng Quỳnh can thiệp cho nên Nhạ không bị buộc tội.

### *3.3. Người Giúp Việc của Đức Cha Lê Hữu Từ*





Trùm tình báo Mười Hương – Trần Quốc Hương

Một khuyết điểm lớn của Đoàn Công Tác Đặc Biệt Miền Trung là giam giữ những nghi can gián điệp chung với nhau tại trại Tòa Khâm. Chính ở đó, Vũ Ngọc Nhạ đã móc nối với các “cơ sở” (*những cá nhân*) tình báo khác, đặc biệt là trùm tình báo Việt Cộng Mười Hương.

Tạo dựng niềm tin đối với Ngô Đình Cẩn.

Năm 1959- Vũ Ngọc Nhạ làm tờ trình “**Bốn Nguy Cơ Đe Dọa Chế Độ**” được sự chú ý của Ngô Đình Cẩn và sau đó, của ông Nhu, ông Diệm. Do sự dự đoán chính xác về cuộc đảo chánh 11-11-1960 của tướng Nguyễn Chánh Thi, anh em ông Diệm đã chú ý đến Vũ Ngọc Nhạ.

Nhờ danh nghĩa “**Người Giúp Việc**” của Đức Cha Lê Hữu Từ mà Nhạ được xử dụng như là Người Liên Lạc giữa anh em Họ Ngô và giới Công Giáo di cư. Nhờ đó, Nhạ thu thập được nhiều tin tức tình báo có giá trị. Từ đó, Nhạ có biệt danh là “Ông Cố Vấn”.

### *3.4. Xây dựng Cụm Tình Báo Chiến Lược A.22*







Đại tá Lê Hữu Thúy

Sau đảo chánh 1-11-1963, thế lực Công giáo phát triển mạnh dưới tay của Linh mục Hoàng Quỳnh.

Cuối năm 1965, sự tranh giành quyền lực trong “nhóm tướng trẻ”, do sự giới thiệu của Linh mục Hoàng Quỳnh, Tướng Nguyễn Văn Thiệu đã xử dụng Vũ Ngọc Nhạ trong vai trò liên lạc giữa tướng Thiệu và Khôi Công giáo. Nhạ đã khéo léo lợi dụng vai trò đó để tạo ảnh hưởng đến các chính trị gia dân sự và quân sự.

Năm 1967- Sau khi tướng Nguyễn Văn Thiệu đắc cử Tổng thống, cấp trên nhận thấy cần thiết phải mở rộng mạng lưới tình báo, thành lập Cụm A.22. (*A.22 là mật danh của Vũ Ngọc Nhạ*) Cụm do Nguyễn Văn Lê làm cụm trưởng, Nhạ làm Cụm Phó trực tiếp phụ trách mạng lưới. Toàn bộ Cụm A.22 được đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Nguyễn Đức Trí, chỉ huy phó Tỉnh Báo Quân Sự ở miền Nam.

Bắt đầu, Cụm A.22 “phát triển” thêm Nguyễn Xuân Hoè, Vũ Hữu Ruật đều là những điệp viên mà Nhạ đã bắt liên lạc trong khi bị giam chung tại Tòa Khâm. Sau đó, thu nhận thêm Nguyễn Xuân Đồng và quan trọng nhất là vào đầu năm 1967, bổ sung thêm Lê Hữu Thúy (hay Thắng) mật danh là A.25.

Các điệp viên này được giao nhiệm vụ “Chui sâu, leo cao” nắm lấy những chức vụ quan trọng để thu thập thông tin và để tác động vào chính quyền.

Thành công của Cụm A.22 là cài được 1 điệp viên dưới quyền của Lê Hữu Thúy là Huỳnh Văn Trọng làm “Cố Vấn” cho tổng thống Thiệu.

Chính Huỳnh Văn Trọng đã cầm đầu một phái đoàn Việt Nam Cộng Hòa sang Hoa Kỳ, tiếp xúc, gặp gỡ hàng loạt các tổ chức, các cá nhân trong

chính phủ và chính giới Hoa Kỳ, để thăm dò thái độ của chính phủ Johnson đối với cuộc chiến ở Việt Nam.

Huỳnh Văn Trọng thu thập được nhiều tin tức tình báo chiến lược.

#### *4\* Vụ án Huỳnh Văn Trọng và 42 điệp báo*

##### 4.1. CIA phát hiện cụm tình báo A-22 trong Dinh Độc Lập



CIA nhanh chóng phát hiện điều bất thường là sự tập hợp của các cá nhân là những bị can đã bị bắt giam ở Tòa Khâm.

Giữa năm 1968- Hồ sơ các cựu tù nhân ở Tòa Khâm được mở lại. Do tính phức tạp trong ngành điệp báo, CIA phải mất 1 năm mới hoàn tất hồ sơ và chuyển giao cho Tổng Nha Cảnh Sát Quốc gia Việt Nam Cộng Hòa.

Vào trung tuần tháng 7 năm 1969, một đơn vị đặc biệt có mật danh là S2/B được thành lập để tiến hành bắt giữ hầu hết những người của Cụm A.22.

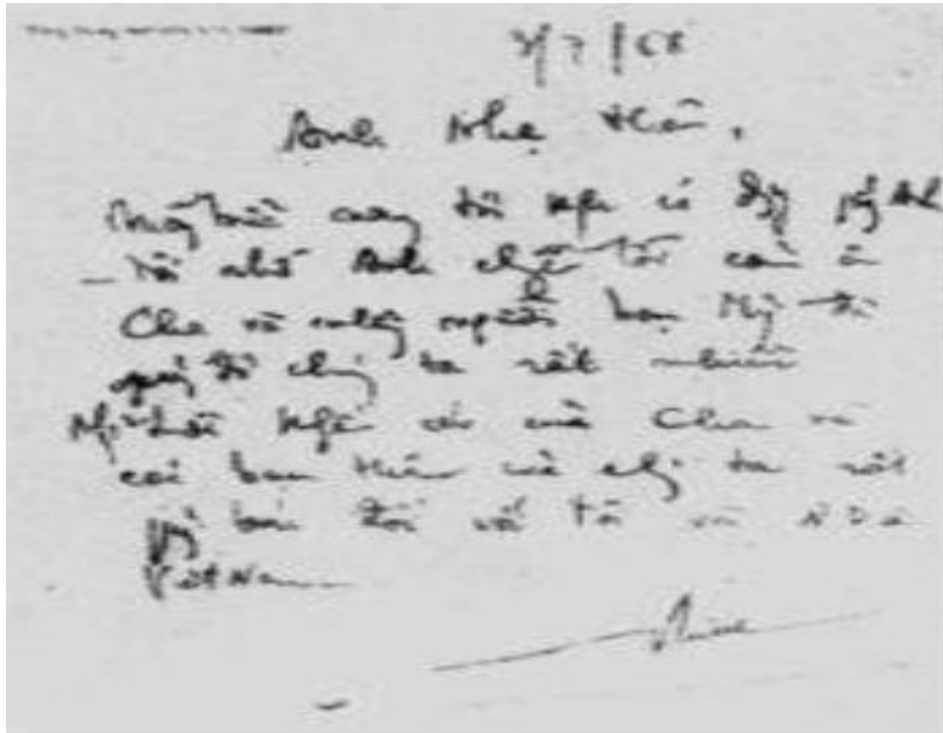
Toàn bộ điệp viên Vũ Ngọc Nhạ, Lê Hữu Thuý, Vũ Hữu Ruật, Nguyễn Xuân Hoè, Nguyễn Xuân Đồng, Huỳnh Văn Trọng, và hầu hết những gián điệp khác, kể cả giao liên là bà Cả Nhiễm cũng bị bắt.

Riêng cụm trưởng Nguyễn Văn Lê kịp thời trốn thoát.

Cụm tình báo A.22 bị phá vỡ hoàn toàn.

Chính quyền Saigon rung động vì 42 gián điệp từ cơ quan đầu nảo là Phủ tổng thống cho đến các cơ quan khác, nhất là 1 “Cố vấn” của tổng thống đã bị bắt.

#### 4.2. Biến vụ án gián điệp thành vụ án chính trị



Bút tích của tổng thống Nguyễn Văn Thiệu viết cho Vũ Ngọc Nhạ

*(... Tôi nhờ anh chuyển lời cảm ơn Cha và những người bạn Mỹ đã giúp đỡ chúng ta rất nhiều...)*

Đây là vụ án gián điệp lớn nhất lịch sử. Các bị can đều khai, nhất cử nhất động của họ đều là thi hành chỉ thị, là do sự uỷ thác, do lệnh của tổng thống, của các tổng trưởng, nghị sĩ, dân biểu và cả CIA nữa.

Tòa án Quân Sự Mặt Trận Lưu Động Vùng 3 Chiến Thuật bối rối vì không có thể gọi trách đòi những nhân chứng như tổng thống ra hầu tòa để



đổi chất.

Do không có đủ yếu tố để buộc tội tử hình, cho nên tòa tuyên án :

- Chung thân khổ sai : Vũ Ngọc Nhạ, Lê Hữu Thúy, Huỳnh Văn Trọng, Nguyễn Xuân Hòe.

- Án từ 5 năm đến 20 năm tù khổ sai cho những bị can còn lại.

Khi quân cảnh dẫn các tù nhân ra xe bí bưng, thì Vũ Ngọc Nhạ quay sang nhóm ký giả ngoại quốc và thân nhân, nói lớn “Tôi gởi lời thăm ông Thiệu”.

#### *4.3. Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu cho rằng CIA dàn cảnh*

Một bất ngờ của vụ án là Tổng thống Thiệu không tin đó là sự thật mà cho là CIA đã dàn cảnh. Do đó, thời gian Vũ Ngọc Nhạ bị đày ở Côn Đảo thì Tổng thống Thiệu đã triệu hồi viên trưởng Côn Sơn về Saigon và thay thế vào đó một người thân tín của mình để có điều kiện chăm sóc cho Vũ Ngọc Nhạ và Huỳnh Văn Trọng như là những thượng khách. Vì thế, Vũ Ngọc Nhạ đã đánh giá:”Đó là một cuộc dạo chơi trên Thiên Đàng”.

#### *4.4. Tiếp tục hoạt động*

Đầu năm 1973- Vũ Ngọc Nhạ và Huỳnh Văn Trọng được đưa về khám Chí Hòa, Saigon. Trong thời gian ở Chí Hòa, nhờ sự giúp đỡ của Linh mục Hoàng Quỳnh, Vũ Ngọc Nhạ móc nối, bắt bắt liên lạc với nhóm “Thành Phần Thứ 3” của Dương Văn Minh.

Ngày 23-7-1973- Chính quyền Việt Nam Cộng Hòa trao trả Vũ Ngọc Nhạ cho Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam Việt Nam với danh xưng là **“Linh mục Giải Phóng”**.

Năm 1974- Vũ Ngọc Nhạ được Cộng Sản Bắc Việt phong Trung tá Quân Đội Nhân Dân Việt Nam. **Tháng 4, 1974, Vũ Ngọc Nhạ trở về Củ Chi, hoạt động bí mật mục đích xây dựng lại Cụm Tình báo chiến lược, móc nối với Thành phần thứ 3 và khối Công giáo .**

Ngày 30-4-1975- Vũ Ngọc Nhạ có mặt tại Dinh Độc Lập bên cạnh tướng Dương Văn Minh.

#### *5\* Vũ Ngọc Nhạ bị thất sủng*

Ngày 30-4-1975 thân phận của Vũ Ngọc Nhạ vẫn chưa được xác nhận.

Năm 1976- Vũ Ngọc Nhạ được điều về Cục 2 Bộ Quốc Phòng với quân hàm Thượng tá.

Năm 1981- Được thăng Đại tá nhưng vẫn còn ngồi chơi xơi nước. Hàng ngày đọc các tin tức báo cáo, tổng hợp lại rồi trình lên thượng cấp, Phạm Văn Đồng, Mai Chí Thọ, Nguyễn Văn Linh.

Năm 1987- Tác giả Hữu Mai xuất bản cuốn tiểu thuyết “Ông Cố Vấn, Hồ Sơ Một Điệp Viên” ca ngợi thành tích tình báo của Vũ Ngọc Nhạ. Công chúng đã biết đến và Nhạ được phong Thiếu Tướng.

Vũ Ngọc Nhạ mất ngày 7-8-2002 tại Saigon, 75 tuổi. Phần mộ của Nhạ nằm chung với các phần mộ của các điệp viên khác như Phạm Xuân Ẩn, Đặng Trần Đức và Phạm Ngọc Thảo.

### *6\* Gián điệp Phạm Xuân Ẩn*

#### 6.1. Thân thế và hoạt động



Phạm Xuân Ân sinh ngày 12-9-1927 tại xã Bình Trước, Biên Hòa, là một thiếu tướng tình báo của Quân đội Cộng Sản Bắc Việt.

Từng là nhà báo. Phóng viên cho Reuters, tạp chí Time, New York Herald Tribune, The Christian Science Monitor.

Theo học trường Collège de Can Tho.

Năm 1948- Tham gia Thanh Niên Tiền Phong và sau đó, làm thơ ký cho hãng dầu lửa Caltex.

Năm 1950- Làm nhân viên Sở Quan Thuế Saigon để thi hành nhiệm vụ là tìm hiểu tình hình vận chuyển hàng hóa, khí tài quân sự từ Pháp sang Việt Nam. Đây là lần đầu tiên làm nhiệm vụ tình báo cùng với 14 ngàn gián điệp được cài cắm vào hoạt động.

Năm 1952- Phạm Xuân Ân ra Chiến Khu D và đã được bác sĩ Phạm Ngọc Thạch, Ủy viên Ủy Ban Hành Chánh Nam Bộ giao cho nhiệm vụ làm tình báo chiến lược.

Năm 1953- Phạm Xuân Ân được Lê Đức Thọ kết nạp vào đảng tại rừng U Minh, Cà Mau.

Năm 1954- Phạm Xuân Ân bị gọi nhập ngũ và được trưng dụng ngay vào làm thư ký Phòng Chiến Tranh Tâm Lý Bộ Tổng Hành Dinh Liên Hiệp Pháp tại Camps Aux Mares (*Thành Ô Ma*) Tại đây, Ân được quen biết với Đại tá Edward Landsdale, trưởng phái bộ đặc biệt của Mỹ (*SMM*), trên thực tế, Landsdale là người chỉ huy CIA tại Đông Dương. cũng là trưởng phái đoàn viện trợ quân sự Mỹ (*US.MAAG*) tại Saigon.

Năm 1955- Theo đề nghị của Phái Bộ Cố Vấn Quân Sự Mỹ, Phạm Xuân Ân tham gia soạn thảo tài liệu tham mưu, tổ chức, tác chiến, huấn luyện, hậu cần cho quân đội. Tham gia thành lập cái khung của 6 sư đoàn đầu tiên của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, mà nòng cốt là sĩ quan, hạ sĩ quan, binh sĩ người Việt trong quân đội Pháp trước đó.

Phạm Xuân Ân còn được giao nhiệm vụ hợp tác với Mỹ để chọn lựa những sĩ quan trẻ có triển vọng đưa sang Mỹ đào tạo, trong số đó có Nguyễn Văn Thiệu, sau này trở thành tổng thống Việt Nam Cộng Hòa.

Năm 1957- Tháng 10 năm 1957, Mai Chí Thọ và Trần Quốc Hương (Mười Hương) chỉ đạo cho Phạm Xuân Ân qua Mỹ du học ngành báo chí để có cơ hội đi khắp nơi, tiếp cận với những nhân vật có quyền lực nhất.

Năm 1959- Phạm Xuân Ân về nước, nhờ những mối quan hệ, Ân được bác sĩ Trần Kim Tuyền, giám đốc Sở Nghiên Cứu Chính Trị Và Văn Hóa Xã Hội (*Thực chất là cơ quan mật vụ của Phủ tổng thống*), biệt phái sang làm việc tại Việt Tân Xã, phụ trách những phóng viên ngoại quốc làm việc ở đó.

Năm 1960- Từ năm 1960 đến giữa 1964, Phạm Xuân Ân làm việc cho hãng thông tấn Reuters. Từ 65 đến 67, Ân là người Việt duy nhất và chính thức làm việc cho tuần báo Time. Ngoài ra, còn cộng tác với báo The Christian Science Monitor...

Từ 1959 đến 1975- Với cái vỏ bọc là phóng viên, nhờ quan hệ rộng

với các sĩ quan cao cấp, với các nhân viên tình báo, an ninh quân đội và với cả CIA, Ân đã thu thập được nhiều tin tức quan trọng từ quân đội, cảnh sát và các cơ quan tình báo.

Những tin tức tình báo chiến lược của Ân đã được gửi ra Hà Nội thông qua Trung Ương Cục Miền Nam. Tài liệu sống động và tỉ mỉ khiến cho Võ Nguyên Giáp đã reo lên “Chúng ta đang ở trong Phòng Hành Quân của Hoa Kỳ”.

Tổng cộng, **Ân đã gửi về Hà Nội 498 tài liệu gốc được sao chụp.**

Giai Đoạn 1973-1975- Hàng trăm bản văn nguyên bản đã phục vụ “Hạ Quyết Tâm Giải Phóng Miền Nam” của đảng Cộng Sản Việt Nam.

Phạm Xuân Ân là nhân vật được chèo kéo của nhiều cơ quan tình báo, kể cả CIA.

Ngày 30-4-1975, Phạm Xuân Ân là một trong những nhà báo chứng kiến cảnh xe tăng của Việt Cộng hút đổ công Dinh Độc Lập. Từ đó cho đến vài tháng sau, các phóng viên, đồng bào và cả chính quyền mới cũng chưa biết Phạm Xuân Ân là một điệp viên Cộng sản.

Vợ con của Phạm Xuân Ân đã di tản sang Hoa Kỳ. Ân cũng được lệnh của cấp trên sang Hoa Kỳ để tiếp tục hoạt động tình báo. Nhưng Ân đã xin ngưng công tác vì đã hoàn thành nhiệm vụ.

Do kế hoạch thay đổi, cho nên mãi 1 năm sau, vợ con của Ân mới có thể quay về Việt Nam bằng đường vòng Paris, Moskva, Hà Nội, Saigon.

## **6.2. Bị thất sủng**

Ngày 15-1-1976, trung tá “Trần Văn Trung”, tức Phạm Xuân Ân, được phong tặng “Anh Hùng Lực Lượng Vũ Trang”.

Tháng 8 năm 1978, Ân ra Hà Nội dự khóa học tập chính trị 10 tháng vì Ân “sống quá lâu trong lòng địch”.

Theo Larry Berman thì Ân bị nghi kỵ và bị quản chế tại gia. Cấm liên lạc với báo chí ngoại quốc và cấm xuất cảnh, do cách suy nghĩ của Ân quá “Mỹ” và do Ân đã giúp bác sĩ Trần Kim Tuyền ra khỏi Việt Nam ngày 30-4-1975.

Năm 1986- Trong 10 năm, luôn luôn có 1 công an làm nhiệm vụ canh gác trước nhà của Phạm Xuân Ân.

Năm 1990- Đại tá Phạm Xuân Ân được thăng thiếu tướng.

Năm 1997- Chánh phủ Việt Nam Cộng Sản từ chối không cho Ân đi Hoa Kỳ để dự hội nghị tại New York mà Ân được mời với tư cách là khách mời đặc biệt.

Năm 2002- Phạm Xuân Ân về nghỉ hưu.

Con trai lớn của Ân là Phạm Xuân Hoàng Ân, đã du học Mỹ, hiện đang làm việc tại Bộ Ngoại Giao ở Hà Nội. Con gái của Ân hiện đang sống ở Hoa Kỳ.

### 6.3. Ăn năn đã muộn

Trong những năm cuối đời, Phạm Xuân Ẩn cảm thấy rất thất vọng vì dân chúng không được viết tự do. Ẩn trôi trăn trước khi chết là, **“đừng chôn ông gần những người Cộng Sản”**.

#### *Nhận định về Phạm Xuân Ẩn.*

Lê Duẩn : Đã biểu dương Phạm Xuân Ẩn coi đó là 1 chiến công có tầm cỡ quốc tế.

Frank Snepp, cựu chuyên viên thẩm vấn CIA , tác giả cuốn sách Decent Interval (*Khoảng cách thích đáng*) nói : “Phạm Xuân Ẩn đã có được nguồn tin tình báo chiến lược, điều đó rõ ràng, nhưng chưa ai “Dẫn con mèo đi ngược” để thực hiện 1 cuộc xét nghiệm pháp y về các tác hại mà ông đã gây ra, Cơ quan CIA không có gan để làm việc đó.” Hết trích.

Murray Gatt, thông tin viên trưởng của báo Time nói *“Thằng chó đẻ ấy, tôi muốn giết nó”*.

### 7\* Phạm Ngọc Thảo

#### 7.1. Thân thế







Đại tá Phạm Ngọc Thảo nói chuyện với các chức sắc Cao Đài

Phạm Ngọc Thảo sanh ngày 14-2-1922 tại Saigon. Cha ông là Phạm Ngọc Thuận, một địa chủ lớn, có quốc tịch Pháp, **người Công giáo**. Còn có tên là Albert Thảo hoặc 9 Thảo, vì Thảo là con thứ 8 trong gia đình.

Sau khi đậu tú tài, Thảo ra Hà Nội học và tốt nghiệp kỹ sư công chánh.

Thảo tuyên bố bỏ quốc tịch Pháp và tham gia kháng chiến.

### 7.2. Hoạt động Việt Cộng

Sau khi tốt nghiệp trường Võ Bị Trần Quốc Tuấn, Thảo về nhận nhiệm vụ giao liên ở Phú Yên. Một lần, Thảo đưa 1 cán bộ về Nam Bộ. Đó là Lê Duẩn, người đã có ảnh hưởng lớn về hoạt động tình báo của Thảo sau này.

Được bổ làm Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 410, quân khu 9. *(Có tài liệu nói là TD 404 hoặc 307)*. Trong thời gian này, Thảo hướng dẫn chiến tranh du kích cho Trần Văn Đôn, Nguyễn Khánh, Lê Văn Kim, những người sau này trở thành tướng lãnh của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa,

Vợ là Phạm Thị Nhậm, em ruột giáo sư Phạm Thiệu, nguyên đại sứ tại Tiệp Khắc.

### 7.3. Lợi dụng giám mục Ngô Đình Thục

Sau Hiệp Định Genève, Lê Duẩn chỉ thị cho Phạm Ngọc Thảo không được tập kết ra Bắc phải ở lại năm vùng.

Từ đó, Thảo dạy học ở một số tư thực Saigon.

Phạm Ngọc Thảo đã bị Đại tá Mai Hữu Xuân, Giám Đốc An Ninh Quân Đội, lùng bắt nhiều lần nhưng đều trốn thoát. Sau cùng, Thảo về Vĩnh Long làm nghề dạy học. Tỉnh này thuộc địa phận của Giám mục Phêrô Ngô Đình Thục, vốn đã quen biết với gia đình Thảo từ trước. Ngô Đình Thục coi Phạm Ngọc Thảo như con nuôi và bảo lãnh cho vào dạy học ở trường Nguyễn Trường Tộ.

Năm 1956- Phạm Ngọc Thảo được phép đưa vợ con về Saigon và vào làm việc ở Ngân Hàng Quốc gia. Rồi được chuyển ngạch sang quân đội với cấp bậc Đại úy “Đồng Hóa”.

Năm 1956- Do sự giới thiệu của Huỳnh Văn Lang, Tổng Giám đốc Viện Hôi Đoái, *Bí thư Liên Kỳ Bộ của đảng Cần Lao*, Phạm Ngọc Thảo được cử đi học khóa Nhân Vị ở Vĩnh Long. Và Thảo đã gia nhập đảng Cần Lao.

### 7.4. Lặn sâu trèo cao

Hoạt động trong quân đội Việt Nam Cộng Hòa :

- Chức vụ Tỉnh Đoàn Trưởng Bảo An Vĩnh Long.
- Tuyên Huấn đảng Cần Lao Nhân Vị.

Thảo biết cách khai thác nghề viết báo của mình vào Binh pháp Tôn Tử. Chỉ trong vòng một năm, Thảo đã viết 20 bài báo nói về chiến lược, chiến thuật, nghệ thuật lãnh đạo chỉ huy, huấn luyện quân sự, phân tích binh pháp Tôn Tử, Trần Hưng Đạo. Những bài báo được giới quân sự chú ý và cả Tổng Thống Diệm và Ngô Đình Nhu.

Năm 1957- Phạm Ngọc Thảo được chuyển về Phòng Nghiên Cứu Chính Trị Phủ Tổng thống với cấp bậc thiếu tá. Sau đó, giữ chức Tỉnh Đoàn trưởng Bảo An Bình Dương.

Năm 1960- Phạm Ngọc Thảo tham dự khóa Chỉ Huy Tham Mưu ở Đà Lạt. Giữ chức vụ Thanh Tra Khu Trù Mật.

Năm 1961- Phạm Ngọc Thảo được thăng trung tá, giữ chức Tỉnh trưởng Kiến Hòa để trải nghiệm chương trình bình định. Thời gian này, Kiến Hòa (*Bến Tre*) trở nên ổn định không còn phục kích hay phá hoại nữa.

Tuy nhiên có nhiều tố cáo Thảo là Cộng sản nằm vùng. Thảo bị ngưng chức tỉnh trưởng Kiến Hòa và đi học khóa Chỉ Huy Tham Mưu ở Hoa Kỳ.

Lý do là, Thảo đã thả hơn 2000 tù nhân đã bị giam giữ và liên lạc với bà Nguyễn Thị Định.

## *8\* Phạm Ngọc Thảo tham gia các cuộc đảo chánh*

### *8.1. Đảo chánh lần thứ nhất, 1963*

Tháng 9 năm 1963, bác sĩ Trần Kim Tuyền, nguyên Giám Đốc Sở Nghiên Cứu Chính Trị (*Thực chất là trùm mật vụ*) và Phạm Ngọc Thảo âm mưu 1 cuộc đảo chánh Ngô Đình Diệm.

Phạm Ngọc Thảo đã kêu gọi được một số đơn vị như Quân Đoàn 3, Quân Đoàn 4, Biệt Động Quân, Bảo An sẵn sàng tham gia. Nhưng âm mưu bị nghi ngờ. Trần Kim Tuyền bị đưa đi làm Tổng Lãnh Sự ở Ai Cập, nhưng đã xin tỵ nạn chính trị ở Hồng Kông.

Sau ngày đảo chánh 1-11-1963, Đệ Nhất Cộng Hòa sụp đổ. Phạm Ngọc Thảo thăng chức Đại tá làm Tùy Viên báo chí trong Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng. Một thời gian sau, được cử làm Tùy viên Văn hóa tại Tòa đại sứ Việt Nam Cộng Hòa ở Hoa Kỳ.

### *8.2. Đảo chánh lần thứ hai năm 1965*

Đầu năm 1965, Phạm Ngọc Thảo bị gọi về nước vì Nguyễn Khánh muốn bắt Thảo. Vì thế, khi về đến phi trường Tân Sơn Nhất, Thảo đào nhiệm, bỏ trốn và bí mật liên lạc với các lực lượng đối lập để tổ chức đảo chánh.

Đảo chánh với lý do rất quan trọng mà Thảo nắm được là Nguyễn Khánh và Hoa Kỳ thỏa thuận sẽ ném bom xuống miền Bắc vào ngày 20-2-1965. Vì vậy phải đảo chánh lật Nguyễn Khánh vào ngày 19-2-1965.

Ngày 19-2-1965. Phạm Ngọc Thảo và Tướng Lâm Văn Phát đem quân và xe tăng vào chiếm trại Lê Văn Duyệt, đài phát thanh Saigon, bến Bạch Đằng và phi trường Tân Sơn Nhất. Tướng Nguyễn Khánh đào thoát bằng máy bay ra Vũng Tàu.

Ngày 20-2-1965. Hội Đồng các tướng lãnh họp tại Biên Hòa các tướng cử Nguyễn Chánh Thi làm chỉ huy chống lại đảo chánh. Nguyễn Chánh Thi ra lệnh cho Phạm Ngọc Thảo, Lâm Văn Phát và 13 sĩ quan khác phải ra trình diện trong 24 giờ.

Ngày 21-2-1965, các tướng tiếp tục họp tại Biên Hòa quyết định giải nhiệm Nguyễn Khánh và cử tướng Trần Văn Minh làm Tổng Tư Lệnh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Ngày 22-2-1965, Quốc trưởng Phan Khắc Sửu ký sắc lệnh bổ nhiệm tướng Nguyễn Khánh làm Đại sứ lưu động. (*Một hình thức trục xuất ra khỏi nước*).

Ngày 25-2-1965, Nguyễn Khánh rời Việt Nam. Phạm Ngọc Thảo bỏ trốn.

### *8.3. Bị bắt và qua đời*

Ngày 11-6-1965, Quốc trưởng Phan Khắc Sửu và Thủ tướng Phan Huy Quát tuyên bố trả quyền lãnh đạo quốc gia lại cho Quân đội.

Ngày 14-6-1965, Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia được thành lập do

tướng Nguyễn Văn Thiệu làm Chủ tịch.

Phạm Ngọc Thảo phải rút vào hoạt động bí mật. Thảo cho xuất bản tờ báo Việt Tiến mỗi ngày phát hành 50,000 tờ, tuyên truyền tinh thần yêu nước chống Mỹ và Thiệu.

*Phạm Ngọc Thảo có 1 hàng rào bảo vệ rộng lớn từ các Xứ Đạo Biên Hòa, Hồ Nai, Thủ Đức, Saigon. Có nhiều linh mục giúp đỡ in ấn và phát hành. Chính quyền Thiệu-Kỳ kết án tử hình và treo giải thưởng 3 triệu đồng cho ai bắt được Thảo.*

Võ Văn Kiệt (*Sáu Dân*) kể lại “Tôi thấy Thảo gặp khó khăn nên đi tìm anh để đưa về chiến khu, nhưng anh bảo vẫn còn khả năng đảo chánh để ngăn chặn việc đế quốc Mỹ đưa quân viễn chinh vào miền Nam”. (*Võ Văn Kiệt*)

Lâm Văn Phát ra trình diện và chỉ bị cách chức.

Phạm Ngọc Thảo phải trốn nhiều nơi, cuối cùng bị bắt tại Đan Viện Phước Lý, xã Vĩnh Thanh, quận Nhơn Trạch, Biên Hòa.

Lúc 3 giờ sáng ngày 16-7-1965, Thảo vừa ra khỏi Đan Viện Phước Lý thì bị An ninh Quân Đội phục kích bắt và đưa về 1 con suối nhỏ gần Biên Hòa để thủ tiêu. Tuy nhiên, Thảo không chết, chỉ bị ngất xỉu vì đạn trúng vào cằm. Khi tỉnh dậy, Thảo lê lét về một nhà thờ và được Linh mục Cường, Cha Tuyên Úy của Dòng Nữ Tu Đa Minh cứu chữa.

Và Thảo bị phát giác, bị đưa về Cục An Ninh Quân Đội đường Nguyễn Bình Khiêm. Thảo bị tra tấn cho đến chết vào đêm 17-7-1965. 43 tuổi.



**“Tuyệt vời của cuộc đời là sự khác biệt !”**

## **Cao Bá Tuấn**

**Nguồn:** <http://todinhstudamhaingoi.com/vn/Default.asp?15659=5&596=21&759=5442&59615=4>

[www.vietnamvanhien.net](http://www.vietnamvanhien.net)